

QUYẾT ĐỊNH

V/v đính chính phụ lục kèm theo Quyết định số 284/QĐ-UBND
ngày 22/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 1860/QĐ-UBND ngày 22/5/2015 v/v phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 v/v phê duyệt TKBVTC&DT công trình: Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích Lò cao Kháng chiến (giai đoạn 1), xã Hải Vân, huyện Như Thanh và Quyết định số 3582/QĐ-UBND ngày 22/9/2017 v/v phê duyệt hỗ trợ kinh phí trùng tu, tôn tạo các di tích địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 1015/SXD-HĐXD ngày 02 tháng 3 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính phụ lục kèm theo Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh v/v phê duyệt thiết kế, bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích Lò cao Kháng chiến, xã Hải Vân, huyện Như Thanh, cụ thể như sau:

- Tại mục IV (chi phí khác) phụ lục kèm theo quyết định nêu trên đã ghi:

STT	Khoản mục chi phí	Ký hiệu	Cách tính	Thành tiền (Sau VAT)
IV	CHI PHÍ KHÁC	Gk	1+...+8	979.741.539
1	Lệ phí thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật (Thông tư 209/2016/TT-BTC)		TMĐT x 0,019%	1.235.000
2	Chi phí bảo hiểm công trình (Thông tư 329/2016/TT-BTC)		$G_{XD}^{trước VAT} \times 0,190\%$	8.510.533
3	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán		TMĐT x 0,890% x50%	28.925.000
4	Chi phí kiểm toán		TMĐT x 1,495%	97.175.000

5	Chi phí kiểm tra của cơ quan QLNN (tạm tính)		Theo Văn bản số 2814/BXD-GĐ	20.000.000
6	Chi phí hạng mục chung		$G_{XD}^{trước VAT} \times 3,500\%$	156.772.980
7	Chi phí thẩm định HSMT, thẩm định KQLCNT xây lắp (Theo NĐ 63)		$(G_{XD})^{trước VAT} \times 0,100\%$	4.072.025

- Nay đính chính lại như sau:

STT	Khoản mục chi phí	Ký hiệu	Cách tính	Thành tiền (Sau VAT)
IV	CHI PHÍ KHÁC	Gk	1+...+8	979.741.539
1	Lệ phí thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật (Thông tư 209/2016/TT-BTC)		TMĐT x 0,019%	1.235.000
2	Chi phí bảo hiểm công trình (Thông tư 329/2016/TT-BTC)		$G_{XD}^{trước VAT} \times 0,190\%$	8.510.533
3	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán		TMĐT x 0,890% x 50%	28.925.000
4	Chi phí kiểm toán		TMĐT x 1,495%	97.175.000
5	Chi phí kiểm tra của cơ quan QLNN (tạm tính)		Theo Văn bản số 2814/BXD-GĐ	20.000.000
6	Chi phí hạng mục chung		$G_{XD}^{trước VAT} \times 3,500\%$	156.772.980
7	Chi phí thẩm định HSMT, thẩm định KQLCNT xây lắp (Theo NĐ 63)		$(G_{XD})^{trước VAT} \times 0,100\%$	4.072.025
8	Chi phí dò phá bom mìn		Tạm tính theo DTTK	663.051.000

Điều 2. Các quy định khác giữ nguyên theo Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

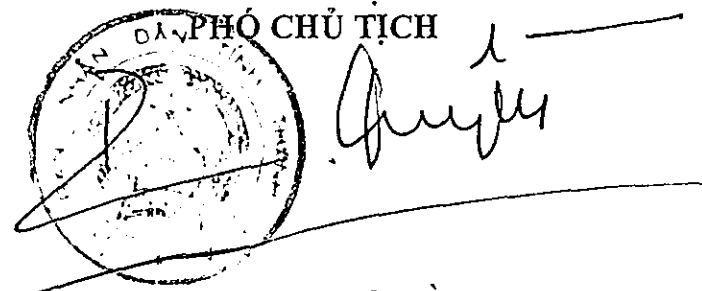
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Như Thanh; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, VX (2).
- QD05b/2018/N/15b.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Quyền